TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 137/2022/QĐST - HNGĐ	*Tân An, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82. 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Dương Huỳnh Bửu T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 45/27 Quốc L, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An

- Bà Nguyễn Thị Thanh S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 45/27 Quốc L, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

XÉT THẤY

[1] Ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An vào ngày 13/9/2016, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S xác định không có con chung nên không đề cập.

Về tài sản chung, nợ chung: ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Về các vấn đề khác: Không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S thỏa thuận ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S cùng chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ông Dương Huỳnh Bửu T và bà Nguyễn Thị Thanh S đã nộp theo biên lai thu số 0001850 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND Phường 2, Tp. T, tỉnh Long An;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Hằng